

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Xuân Nghiêm.

Ông Phạm Văn Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 10/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn V** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15 tháng 11 năm 2001 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Tại Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt Hoàng Văn V 11 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tại Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62B/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2019 của Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đã xử phạt Hoàng Văn V số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa thi hành).

- Nhân thân: Tại bản án số 80/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án

nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt Hoàng Văn V 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong ngày 15/4/2020).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2022 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Cháu Hoàng Khánh H, sinh ngày 04/01/2006. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp* của cháu Hoàng Khánh H là chị Lương Thị T, sinh năm 1983. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hoàng Khánh H:* Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Bá T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn A, sinh năm 2001. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/10/2022, Hoàng Văn V đi nhờ xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-423.33 của Hoàng Khánh H từ xã H đến xã T, huyện H. Trên đường đi, Hoàng Văn V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô mang đi cầm cố, lấy tiền mua ma túy. Hoàng Văn V hỏi mượn xe nhưng Hoàng Khánh H không cho nên lại nảy sinh ý định cướp chiếc xe.

Để thực hiện hành vi, Hoàng Văn V bảo Hoàng Khánh H đi theo đường tắt qua đồi sang xã T; khi đến đoạn đường vắng thuộc thôn G, xã T, Hoàng Văn V bảo Hoàng Khánh H là nhằm đường, quay xe lại. Khi Hoàng Khánh H đang quay xe thì Hoàng Văn V lấy chìa khoá xe và rút dao nhọn đem theo, chĩa mũi dao về phía Hoàng Khánh H và nói “*mày tin tao cướp xe mày luôn không*”, Hoàng Khánh H trả lời “*em xin anh*”. Sau đó, cả hai giằng co làm đổ chiếc xe mô tô; Hoàng Văn V dùng dao đâm liên bị Hoàng Khánh H dùng mũ bảo hiểm đánh trả, Hoàng Văn V dùng tay đỡ đồng thời dùng dao đâm nhiều nhát về phía người Hoàng Khánh H trong đó có 02 nhát trúng vào mạn sườn trái, 01 nhát trúng vào đùi trái, 02 nhát trúng vào đùi phải.

Hoàng Khánh H nhặt viên cay bê tông ở đường ném, Hoàng Văn V dùng tay đỡ nhưng vẫn bị trúng vào đầu và chảy máu. Hoàng Văn V lao đến đẩy Hoàng Khánh H ngã vào hàng rào cạnh đường rồi dựng xe mô tô để lấy đi thì bị

giữ lại, Hoàng Văn V bỏ xe lao vào đẩy Hoàng Khánh H ngã xuống tà luy đường, Hoàng Khánh H lại tiếp tục lên giữ xe. Do bị chống trả quyết liệt nên Hoàng Văn V nói với Hoàng Khánh H “*mày lên xe tao đèo ra ngoài này lấy tiền*” nhằm mục đích chờ cơ hội thuận lợi để chiếm đoạt xe.

Hoàng Văn V điều khiển xe chở Hoàng Khánh H đến đoạn đường có đông người thuộc thôn G, xã T, thì Hoàng Khánh H rút chìa khoá và nhảy xuống xe hô cướp, Hoàng Văn V vút xe bỏ chạy. Hoàng Khánh H đi đến Công an xã T trình báo, Hoàng Văn V bị lực lượng Công an và quần chúng nhân dân bắt giữ. Hoàng Khánh H được đưa đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện H.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận thêm, trước đó khoảng 14h00 ngày 29/9/2022, Hoàng Văn V đã đến quán Internet của chị Hoàng Thị Y ở thôn G, xã T, huyện H bảo chị Yền hỏi mượn chiếc máy tính để truy cập vào mạng xã hội. Trong lúc sử dụng máy tính, Hoàng Văn V thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO của chị Hoàng Thị Y để trên bàn nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng chị Hoàng Thị Y không để ý, Hoàng Văn V đã lấy chiếc mũ lưỡi trai đang đội để úp lên chiếc điện thoại. Khi thấy Hoàng Văn A điều khiển xe mô tô đi qua, Hoàng Văn V đã rủ đi chơi rồi quay vào trong quán lấy chiếc mũ quần lấy chiếc điện thoại rồi cho vào trong túi quần.

Hoàng Văn V bảo Hoàng Văn A chở ra thị trấn Hữu Lũng và tìm chỗ để Vũ bán điện thoại. Cả hai đi đến quán sửa chữa điện thoại của anh Phạm Bá T, ở thôn N, xã S, huyện H; Hoàng Văn V bán chiếc điện thoại được 700.000 đồng. Hoàng Văn V bảo Hoàng Văn A chở xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn V bảo Hoàng Văn A chờ rồi đi gặp một người đàn ông không quen biết mua 04 gói ma túy đem về tự sử dụng, số tiền còn lại Hoàng Văn V đã chi tiêu cá nhân hết.

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao nhọn bằng kim loại, 01 viên cay bê tông, 01 chiếc khẩu trang màu trắng, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS và 45/KL-HĐĐGTS cùng ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Chiếc điện thoại di động do Hoàng Văn V trộm cắp của Hoàng Thị Y có trị giá 900.000 đồng; chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-423.33 của Hoàng Khánh H có trị giá 15.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1021/22/TgT ngày 20/10/2022 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Khánh H tại thời điểm giám định là 5%. Các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKSHL-HS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Hoàng Văn V về tội

Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại cháu Hoàng Khánh H.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (áp dụng riêng đối với tội Cướp tài sản); Điều 55; Điều 38, 50 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự:

Tuyên bố Hoàng Văn V phạm tội Cướp tài sản và tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Cướp tài sản, từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 08 năm 09 tháng đến 10 năm tù. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận, bị cáo Hoàng Văn V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Hoàng Khánh H số tiền 8.892.000 đồng và hoàn trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Bá T số tiền 700.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 con dao nhọn, 01 viên cay bê tông, 01 chiếc khẩu trang màu trắng và 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại bản luận cứ của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có nội dung nhất trí về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; đề nghị công nhận mức bồi thường mà bị cáo đã thỏa thuận với bị hại. Bị hại và người đại diện hợp pháp không có ý kiến bổ sung, tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo có cơ hội sớm quay trở về làm công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại bà Hoàng Thị Y, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại anh Hoàng Khánh H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Bá T, người làm chứng anh Hoàng Văn A vắng mặt; xét thấy, những người vắng mặt đã có lời khai, yêu cầu đề nghị tại cơ quan điều tra, cung cấp bản luận cứ và đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt, nên không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Đảm bảo căn cứ xác định: Ngày 29/9/2022, tại quán Internet của chị Hoàng Thị Y, Hoàng Văn V đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO rồi mang đi bán được 700.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết. Bị cáo đã lợi dụng sự lơ là, mất cảnh giác của chủ sở hữu, sử dụng đồ vật mang theo để che đậy, lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 900.000 đồng, trong khi trước đó tại bản án số 47/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt Hoàng Văn V 11 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tại Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; nên thuộc trường hợp đã bị kết án về các tội xâm phạm quyền sở hữu, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Tiếp đó, khoảng 13 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2022, tại thôn G, xã T, huyện H; do cần tiền tiêu sài, Hoàng Văn V đã dùng dao đe dọa và đâm Hoàng Khánh H 05 nhát vào các vị trí đùi và mạn sườn trái gây tổn thương cơ thể 05%, với mục đích để bị hại không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-423.33 có trị giá 15.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đâm nhiều lần, gây tổn thương nhiều vị trí khác nhau trên cơ thể làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp và xâm hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ.

[5] Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm

cho xã hội; để có tiền sử dụng ma túy thỏa mãn nhu cầu bản thân và tiêu sài cá nhân, bị cáo đã dùng nhiều cách thức, thủ đoạn, thực hiện liên tiếp nhiều hành vi chiếm đoạt tài sản khác nhau trong khoảng thời gian ngắn gây nên tâm lý hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[6] Đảm bảo căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn V đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 và tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] “Điều 168. Tội cướp tài sản:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[8] “Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[9] Để xem xét quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của các hành vi phạm tội nêu trên thì cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt.

[10] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị kết án theo Bản án số 80/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Hữu

Lũng, tỉnh Lạng Sơn về tội Trộm cắp tài sản với mức hình phạt 03 tháng tù và đã chấp hành xong; đây là trường hợp phạm tội khi chưa thành niên nên không xác định là có án tích. Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, tại Quyết định xử phạt hành chính số 62B/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2019 của Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt số tiền 375.000 đồng, bị cáo chưa thi hành Quyết định này (theo Biên bản xác minh ngày 07/11/2022)

[11] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại các Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn V 11 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành hình phạt 21 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2022 (theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 517/GCN); tuy nhiên, bị cáo chưa thi hành án biện pháp tư pháp nộp số tiền 2.000.000 đồng tại bản án số 47/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, do vậy lần phạm tội cướp tài sản của bị cáo thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Đối với tội Trộm cắp tài sản, do các bản án trên đã được sử dụng làm tình tiết định tội nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhất trí thỏa thuận bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại Hoàng Khánh H tại phiên tòa (nhưng chưa có tiền để thi hành) nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[13] Về hình phạt chính: Bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội liên tiếp, gây nguy hiểm cho xã hội trong khi nhân thân xấu, có 01 tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù trên gần mức khởi điểm của khung hình phạt đối với cả hai tội danh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định đủ để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội đồng thời cũng đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[14] Hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 04/10/2022 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã H, thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị đảm bảo thi hành án do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 168

và khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự do không khả thi trong công tác thi hành án.

[15] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Hoàng Khánh H và người đại diện hợp pháp yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 8.892.423 đồng, gồm: Chi phí điều trị, tiền viện phí có hóa đơn chứng từ 1.722.423đ; chi phí đi giám định tại Bắc Giang, thuê xe đi lại 1.500.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 04 ngày là 1.200.000 đồng; bù đắp tổn thất về tinh thần là 4.470.000 đồng tương ứng 03 tháng lương cơ bản. Tuy anh Hoàng Khánh H không cung cấp được hóa đơn, chứng từ chứng minh cho yêu cầu bồi thường, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu bị hại, thỏa thuận này là phù hợp với chi phí hợp lý, thực tế, tương ứng với thương tích và đảm bảo quy định pháp luật dân sự, không trái đạo đức xã hội, nên cần tôn trọng quyền tự định đoạt, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[16] Ông Phạm Bá T yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 700.000 đồng đã bỏ ra mua chiếc điện thoại di động do bị cáo phạm tội mà có, tuy nhiên ông Phạm Bá T ngay tình (do bị cáo nói dối là tài sản của bị cáo) nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền đã tiêu sai.

[17] Đối với bị hại bà Hoàng Thị Y và bà Lương Thị T là chủ sở hữu hợp pháp của những tài sản lần lượt là Điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y93 số IMEI 1: 862275045048415 và chiếc xe moto nhãn hiệu HONDA WAVE, Biển kiểm soát 12H1-423.33, đều đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng; xác nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu đảm bảo theo quy định tại các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[19] Con người, sự việc liên quan: Đối với Hoàng Văn A và Phạm Bá T không biết chiếc điện thoại di động do Hoàng Văn V phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm pháp lý.

[20] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của Hoàng Văn V tự khai nhận, do sự việc xảy ra trên địa phận huyện L, tỉnh Bắc Giang nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn gửi kèm theo các tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang để xác minh làm rõ.

[21] Đối với việc Hoàng Khánh H điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe mô tô, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển các tài liệu đến đội Cảnh sát giao thông để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[22] Bị cáo là người bị kết án và phải bồi hoàn dân sự nên phải chịu án



phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng số tiền phải bồi thường, hoàn trả theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[23] Quan điểm đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với những nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[24] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 và điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 (01 tình tiết) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (áp dụng riêng đối với tội Cướp tài sản); các Điều 38, 50 và Điều 55; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

#### **1. Tội danh**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội Cướp tài sản và tội Trộm cắp tài sản.

#### **2. Hình phạt.**

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cướp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội danh, buộc bị cáo phải chịu 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2022.

#### **3. Xử lý vật chứng:**

**3.1.** Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE, màu sơn trắng, Biển kiểm soát 12H1 - 423.33 và 01 (một) đăng ký xe mô tô số: 12 002279

cho bà Lương Thị T; xác nhận đã thi hành theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 19/10/2022 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**3.2.** Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y93, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, có ốp nhựa in hình hoa màu vàng, số IMEI 1: 862275045048415, bên trong có sim số thuê bao 0357118203 cho bà Hoàng Thị Y; xác nhận đã thi hành theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu lập ngày 19/10/2022 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**3.3.** Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao nhọn bằng kim loại màu trắng, loại dao gấp, lưỡi dao dài 5cm, chỗ rộng nhất 1,2cm, mũi dao nhọn, cán dao dài 7cm; 01 viên cay bê tông không rõ hình thù, một đầu kích thước 30cm x 15cm x 10cm, một đầu kích thước 5cm x 3cm; 01 chiếc khẩu trang màu trắng nhãn hiệu AMI KF94 bị đứt quai đeo, kích thước 20x8cm; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen có chữ “BALENCIAGA”.

*(Chi tiết vật chứng được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/11/2022 giữa Công an huyện Hữu Lũng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn).*

#### **4. Nghĩa vụ bồi thường dân sự:**

**4.1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn V có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại cháu Hoàng Khánh H, có người đại diện theo pháp luật là chị Lương Thị T số tiền 8.892.000đ (tám triệu, tám trăm chín mươi hai nghìn đồng, đã làm tròn).

**4.2.** Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ, trách nhiệm hoàn trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Bá T số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**5. Án phí:** Buộc bị cáo Hoàng Văn V phải chịu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 480.000đ (bốn trăm tám mươi nghìn đồng, đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp Ngân sách Nhà nước.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân T.Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân h.Hữu Lũng;
- CQTHA hình sự Công an h. H;
- Bị cáo, các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA Dân sự huyện H (khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Mạnh Cường**